

Công ty cổ phần Quản lý quỹ Đầu tư SGI

MỤC LỤC

Báo cáo tài chính năm 2010

Báo cáo tài chính năm 2010

Báo cáo tài chính năm 2010

Báo cáo tài chính năm 2010

Báo cáo tài chính năm 2010

Báo cáo tài chính năm 2010

Báo cáo tài chính năm 2010

Công ty cổ phần Quản lý quỹ Đầu tư SGI

*Báo cáo tài chính đã được kiểm toán
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010*

và Báo cáo của Ban giám đốc

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	1 - 2
BÁO CÁO KIỂM TOÁN	3
BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN	
Bảng cân đối kế toán	4 - 5
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	6
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	7 - 8
Thuyết minh báo cáo tài chính	9 - 16

Công ty cổ phần Quản lý quỹ đầu tư SGI

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban giám đốc Công ty cổ phần Quản lý quỹ đầu tư SGI (gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010.

CÔNG TY

Công ty cổ phần Quản lý quỹ đầu tư SGI (gọi tắt là “Công ty”) được thành lập và hoạt động theo Giấy phép số 42/UBCK - GP do Ủy ban chứng khoán nhà nước cấp ngày 29 tháng 10 năm 2008 và Giấy phép sửa đổi bổ sung số 50/UBCK-GP do Ủy ban chứng khoán nhà nước cấp ngày 12 tháng 8 năm 2009.

Hoạt động chính của Công ty bao gồm:

- Lập và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán;
- Quản lý danh mục đầu tư chứng khoán.

Công ty có trụ sở chính tại số 34 Phan Đình Phùng, Ba Đình, Hà Nội.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Lỗ thuần cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010 của Công ty là **9.273.940.399** đồng.

CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY KẾT THÚC NIÊN ĐỘ KẾ TOÁN

Không có sự kiện quan trọng nào xảy ra kể từ ngày kết thúc năm tài chính cần phải điều chỉnh hoặc thuyết minh trên báo cáo tài chính.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC

Hội đồng quản trị của Công ty trong năm và đến ngày báo cáo này bao gồm:

- | | |
|----------------------------|------------|
| - Ông Đặng Thành Tâm | Chủ tịch |
| - Ông Trần Hữu Hồng Trường | Thành viên |
| - Ông Trần Ngọc Điệp | Thành viên |

Ban giám đốc của Công ty trong năm và đến ngày báo cáo này bao gồm:

- | | |
|----------------------|----------------|
| - Ông Vũ Quang Thịnh | Tổng giám đốc |
| - Ông Lê Hoàng Lân | Kế toán trưởng |

Công ty cổ phần Quản lý quỹ đầu tư SGI

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010 phản ánh trung thực và hợp lý tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong kỳ. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính này, Ban giám đốc đã:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Lập các báo cáo tài chính trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục.

Ban giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo sổ sách kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với hệ thống kế toán đã đăng ký. Ban giám đốc cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Công ty và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

PHÊ DUYỆT BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Chúng tôi phê duyệt báo cáo tài chính kèm theo. Báo cáo tài chính này phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2010, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Hệ thống Kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định có liên quan.

Thay mặt Ban giám đốc



Vũ Quang Thịnh
Tổng giám đốc

Ngày 18 tháng 02 năm 2011



CÔNG TY KIỂM TOÁN & KẾ TOÁN HÀ NỘI
296 Phan Xích Long, P.2, Q.Phú Nhuận, TP.HCM
Tel: (848) 3517.1936 - Fax: (848) 3517.1935
Email: info.hcm@cpahanoi.com - www.cpahanoi.com

Số tham chiếu: 11-2-048/CPA HANOI/ HCM

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Quản lý quỹ Đầu tư SGI
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Quản lý quỹ Đầu tư SGI

Chúng tôi đã kiểm toán bảng cân đối kế toán của Công ty cổ phần Quản lý quỹ Đầu tư SGI (gọi tắt là “Công ty”) vào ngày 31 tháng 12 năm 2010, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và các thuyết minh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010 từ trang 4 đến trang 16.

Việc lập các báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Ban giám đốc của Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các báo cáo tài chính này dựa trên việc kiểm toán của chúng tôi.

Cơ sở ý kiến

Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các quy định của các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện việc kiểm toán để đạt được mức tin cậy hợp lý về việc các báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu. Việc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu các bằng chứng về số liệu và các thuyết minh trên các báo cáo tài chính. Việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá các nguyên tắc kế toán đã được áp dụng và các ước tính quan trọng của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể các báo cáo tài chính. Chúng tôi tin tưởng rằng công việc kiểm toán của chúng tôi cung cấp cơ sở hợp lý cho ý kiến kiểm toán.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2010 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Hệ thống Kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định có liên quan.



Tô Đình Hoài
Kiểm toán viên
Số đăng ký: 1174/KTV

Thành phố Hồ Chí Minh, 18 tháng 02 năm 2011

Công ty cổ phần Quản lý quỹ đầu tư SGI

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Ngày 31 tháng 12 năm 2010

Đơn vị: Đồng Việt Nam

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2010	01/01/2010
A. TÀI SẢN LƯU ĐỘNG	100		424.873.389.161	139.030.212.678
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		11.476.343.886	6.103.551.585
1. Tiền mặt tại quỹ	111	3	106.405.417	34.478.275
2. Tiền gửi ngân hàng	112	3	10.358.238.469	6.069.073.310
3. Tiền đang chuyển	113	3	1.011.700.000	-
II. Đầu tư ngắn hạn	120		406.898.061.796	131.939.009.325
1. Chứng khoán kinh doanh	121	4	407.855.002.534	133.315.307.426
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán	124		(956.940.738)	(1.376.298.101)
III. Các khoản phải thu	130		5.584.765.341	968.087.990
1. Trả trước cho người bán	131	5	10.000.000	56.000.000
2. Phải thu của khách hàng	132	5	2.162.069.131	912.087.990
3. Phải thu khác	134	5	3.412.696.210	-
IV. Tài sản ngắn hạn khác	150		914.218.138	19.563.778
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		889.843.260	-
2. Tài sản lưu động khác	152		24.374.878	19.563.778
B. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÀ ĐẦU TƯ DÀI	200		14.755.758.580	13.915.459.944
I. Tài sản cố định	210		1.540.585.634	587.208.794
1. Tài sản cố định hữu hình	211	6	1.503.378.031	512.793.583
- Nguyên giá	212		2.055.646.001	715.006.001
- Giá trị hao mòn lũy kế	213		(552.267.970)	(202.212.418)
2. Tài sản cố định vô hình	217	7	37.207.603	74.415.211
- Nguyên giá	218		111.622.819	111.622.819
- Giá trị hao mòn lũy kế	219		(74.415.216)	(37.207.608)
II. Các khoản đầu tư chứng khoán và đầu tư dài hạn khác	230		12.237.500.000	12.237.500.000
1. Đầu tư dài hạn khác	232	8	12.237.500.000	12.237.500.000
III. Tài sản dài hạn khác	260		977.672.946	1.090.751.150
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	9	510.927.858	1.090.751.150
2. Các khoản ký quỹ, ký cược	262	10	466.745.088	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		439.629.147.741	152.945.672.622

Công ty cổ phần Quản lý quỹ đầu tư SGI

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)

Ngày 31 tháng 12 năm 2010

Đơn vị: Đồng Việt Nam

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2010	01/01/2010
A. NỢ PHẢI TRẢ	300		399.872.407.154	103.914.991.636
I. Nợ ngắn hạn	310		1.829.845.988	1.414.887.804
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	11	288.000.000	-
2. Phải trả cho người bán	312		1.459.862.700	1.340.660.400
3. Thuế và khoản phải nộp Nhà nước	313	11	65.017.126	52.723.692
4. Phải trả khác	315		16.966.162	21.503.712
II. Nợ dài hạn	340		398.042.561.166	102.500.103.832
1. Vay dài hạn	341	12	418.000.000	-
2. Các khoản phải trả, phải nộp khác	342	13	397.624.561.166	102.500.103.832
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		39.756.740.587	49.030.680.986
I. Vốn chủ sở hữu	410		39.756.740.587	49.030.680.986
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	14	50.000.000.000	50.000.000.000
2. Lợi nhuận chưa phân phối	417	14	(10.243.259.413)	(969.319.014)
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	430		439.629.147.741	152.945.672.622

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị: Đồng Việt Nam

	31/12/2010	01/01/2010
1. Chứng khoán theo mệnh giá	11.215.000.000	33.696.500.000


 Lê Hoàng Lân
 Kế toán trưởng

Ngày 18 tháng 02 năm 2011


 Vũ Quang Thịnh
 Tổng giám đốc

Công ty cổ phần Quản lý quỹ đầu tư SGI

BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2010

Đơn vị: Đồng Việt Nam

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu hoạt động kinh doanh	01		5.367.300.610	1.544.576.078
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần	10	15	5.367.300.610	1.544.576.078
4. Chi phí hoạt động kinh doanh	11		-	-
5. Lợi nhuận gộp từ hoạt động kinh doanh	12		5.367.300.610	1.544.576.078
6. Doanh thu hoạt động tài chính	13	16	752.483.288	5.656.947.339
7. Chi phí tài chính	14	17	2.182.808.461	2.143.378.174
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	15		13.210.915.836	5.048.017.042
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	16		(9.273.940.399)	10.128.201
10. Thu nhập khác	17		-	-
11. Chi phí khác	18		-	-
12. Lợi nhuận khác	19		-	-
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	20		(9.273.940.399)	10.128.201
14. Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	21		-	-
15. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	22		(9.273.940.399)	10.128.201



Lê Hoàng Lân
Kế toán trưởng



Vũ Quang Thịnh
Tổng giám đốc

Ngày 18 tháng 02 năm 2011

Công ty cổ phần Quản lý quỹ đầu tư SGI

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (phương pháp trực tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2010

Đơn vị: Đồng Việt Nam

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
- Doanh thu từ hoạt động kinh doanh	05		3.735.703.955	664.847.054
- Tiền trả cho người cung cấp hàng hóa, dịch vụ	06		(9.045.831.254)	(822.088.704)
- Tiền trả lãi tiền vay	07		(65.446.637)	-
- Tiền nộp thuế và các khoản phải nộp khác cho Nhà nước	08		(717.866.475)	(440.467.932)
- Tiền trả cho cán bộ công nhân viên	09		(4.319.160.276)	(3.332.653.941)
- Tiền chi mua vật liệu, công cụ dụng cụ	10		(9.047.500)	(56.473.590)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	11		97.924.551.341	18.728.148.205
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	12		(4.285.876.836)	(180.488.510)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	30		83.217.026.318	14.560.822.582
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
- Tiền chi mua sắm, xây dựng tài sản cố định	31		-	(140.424.784)
- Tiền đầu tư chứng khoán	33		(210.624.116.376)	(31.192.003.929)
- Tiền góp vốn vào đơn vị đầu tư khác	35		(140.000.000.000)	(12.237.500.000)
- Tiền thu cổ tức, lãi trái phiếu, lãi đầu tư khác	37		449.002.811	337.163.497
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	40		(350.175.113.565)	(43.232.765.216)

Công ty cổ phần Quản lý quỹ đầu tư SGI

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (phương pháp trực tiếp)

(tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2010

Đơn vị: Đồng Việt Nam

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
- Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	41		-	20.000.000.000
- Tiền đi vay	43		1.745.714.200	-
- Tiền trả nợ vay	44		(1.164.410.000)	-
- Tiền thu khác từ hoạt động tài chính khác	47		494.331.499.092	12.537.917.265
- Tiền khác cho hoạt động tài chính	48		(222.581.923.744)	(837.813.433)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	50		272.330.879.548	31.700.103.832
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (30 + 40 + 50)	60		5.372.792.301	3.028.161.198
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	70		6.103.551.585	3.075.390.387
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá ngoại tệ	80		-	-
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm (60 + 70 +/- 80)	90	3	11.476.343.886	6.103.551.585



Lê Hoàng Lân
Kế toán trưởng



Vũ Quang Thịnh
Tổng giám đốc

Ngày 18 tháng 02 năm 2011

Công ty cổ phần Quản lý quỹ đầu tư SGI

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2010

1. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

Công ty cổ phần Quản lý quỹ đầu tư SGI (gọi tắt là “Công ty”) được thành lập và hoạt động theo Giấy phép số 42/UBCK - GP do Ủy ban chứng khoán nhà nước cấp ngày 29 tháng 10 năm 2008 và Giấy phép sửa đổi bổ sung số 50/UBCK-GP do Ủy ban chứng khoán nhà nước cấp ngày 12 tháng 8 năm 2009.

Hoạt động chính của Công ty bao gồm:

- Lập và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán;
- Quản lý danh mục đầu tư chứng khoán.

Công ty có trụ sở chính tại số 34 Phan Đình Phùng, Ba Đình, Hà Nội.

2. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

Báo cáo tài chính của Công ty được trình bày bằng đồng Việt Nam, theo nguyên tắc giá gốc và phù hợp với Hệ thống Kế toán Việt Nam và Chuẩn mực kế toán Việt Nam. Công ty thực hiện việc ghi chép sổ sách kế toán bằng đồng Việt Nam.

Hình thức sổ kế toán áp dụng

Hình thức sổ kế toán đăng ký áp dụng của Công ty là Nhật ký chung.

Niên độ kế toán

Niên độ kế toán của Công ty bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 và kết thúc ngày 31 tháng 12 hàng năm.

Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng, các khoản đầu tư chứng khoán ngắn hạn không quá ba tháng, có tính thanh khoản cao, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành tiền.

Đầu tư chứng khoán

Đầu tư chứng khoán bao gồm chứng khoán đầu tư tự doanh và chứng khoán đầu tư theo ủy thác. Đầu tư chứng khoán được hạch toán theo giá gốc. Dự phòng giảm giá cho chứng khoán được đánh giá theo giá thị trường tại thời điểm kết thúc năm tài chính và được trích lập dự phòng khi giá trị ghi sổ chứng khoán cao hơn giá thị trường.

Các khoản phải thu

Các khoản phải thu được trình bày trên báo cáo tài chính theo giá trị ghi sổ các khoản phải thu từ khách hàng và phải thu khác cùng với dự phòng được lập cho các khoản phải thu khó đòi.

Công ty cổ phần Quản lý quỹ đầu tư SGI

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2010

2. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

Tài sản cố định và khấu hao

Tài sản cố định hữu hình của Công ty được hạch toán theo nguyên giá, khấu hao và giá trị còn lại. Khấu hao tài sản cố định thực hiện theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian sử dụng hữu ích ước tính của tài sản như sau:

Thiết bị dụng cụ quản lý	3 năm
Phương tiện vận tải	6 năm
Phần mềm máy tính	3 năm

Chi phí trả trước dài hạn

Khoản chi phí trả trước dài hạn là chi phí thành lập công ty và công cụ dụng cụ nhỏ ban đầu được phân bổ vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, sử dụng phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ như sau:

Chi phí thành lập công ty	5 năm
Công cụ dụng cụ nhỏ	2 năm

Ghi nhận doanh thu

Doanh thu dịch vụ:

Doanh thu được ghi nhận khi Công ty có khả năng nhận được các lợi ích kinh tế có thể xác định được một cách chắc chắn.

Tiền lãi

Doanh thu được ghi nhận khi tiền lãi phát sinh trên cơ sở trích trước trừ khi khả năng thu hồi tiền lãi không chắc chắn.

Cổ tức

Doanh thu được ghi nhận khi quyền được nhận khoản thanh toán cổ tức của các chủ sở hữu được xác lập.

Thuế

Thuế hiện hành

Thuế phải nộp được xác định bằng giá trị dự kiến phải nộp cho nhà nước, sử dụng các mức thuế suất và các luật thuế có hiệu lực đến ngày cuối niên độ kế toán.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại được xác định cho các khoản chênh lệch tạm thời tại ngày cuối niên độ kế toán giữa cơ sở tính thuế thu nhập của các tài sản và nợ phải trả và giá trị ghi sổ của chúng cho mục đích kế toán.

Công ty cổ phần Quản lý quỹ đầu tư SGI

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2010

3. TIỀN

Đơn vị: Đồng Việt Nam

	31/12/2010	01/01/2010
Tiền mặt tại quỹ	106.405.417	34.478.275
Tiền gửi ngân hàng	10.358.238.469	6.069.073.310
Tiền đang chuyển	1.011.700.000	-
Tổng cộng	11.476.343.886	6.103.551.585

4. CHỨNG KHOÁN KINH DOANH

Đơn vị: Đồng Việt Nam

	31/12/2010	01/01/2010
Chứng khoán tự doanh	32.219.780.738	43.575.657.426
Dự phòng chứng khoán tự doanh	(956.940.738)	(1.376.298.101)
Chứng khoán đầu tư ủy thác (*)	375.635.221.796	89.739.650.000
Tổng cộng	406.898.061.796	131.939.009.325

(*) Chứng khoán đầu tư ủy thác đang được dùng để thế chấp cho bên thứ 3 trong việc vay vốn ngân hàng căn cứ theo chỉ thị của Nhà đầu tư ủy thác như sau:

Số thứ tự	Mã Chứng khoán	Số lượng (CP)	Giá trị theo mệnh giá (VND)
1	PVX	1.000.000	10.000.000.000
2	KBC	3.667.500	36.675.000.000
3	TCM	500.000	5.000.000.000
4	SJS	190.000	1.900.000.000
5	VST	236.000	2.360.000.000
6	HDC	150.000	1.500.000.000
Cộng		5.743.500	57.435.000.000

Công ty cổ phần Quản lý quỹ đầu tư SGI

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2010

5. CÁC KHOẢN PHẢI THU

Đơn vị: Đồng Việt Nam

	31/12/2010	01/01/2010
Khách hàng ủy thác đầu tư	2.162.069.131	912.087.990
Trả trước cho người bán	10.000.000	56.000.000
Các khoản phải thu khác	3.412.696.210	-
Tổng cộng	5.584.765.341	968.087.990

6. TÀI SẢN CÓ ĐỊNH HỮU HÌNH

Đơn vị: Đồng Việt Nam

	Phương tiện vận tải	Thiết bị dụng cụ quản lý	Tổng cộng
Nguyên giá			
Số dư đầu năm	-	715.006.001	715.006.001
Mua trong năm	1.340.640.000	-	1.340.640.000
Số dư cuối năm	1.340.640.000	715.006.001	2.055.646.001
Giá trị hao mòn lũy kế			
Số dư đầu năm	-	202.212.418	202.212.418
Khấu hao trong năm	111.720.000	238.335.552	350.055.552
Số dư cuối năm	111.720.000	440.547.970	552.267.970
Giá trị còn lại			
Tại ngày đầu năm	-	512.793.583	512.793.583
Tại ngày cuối năm	1.228.920.000	274.458.031	1.503.378.031

Công ty cổ phần Quản lý quỹ đầu tư SGI

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2010

7. TÀI SẢN CÓ ĐỊNH VÔ HÌNH

Đơn vị: Đồng Việt Nam

	Phần mềm vi tính các loại	Tổng cộng
Nguyên giá		
Số dư đầu năm	111.622.819	111.622.819
Số dư cuối năm	111.622.819	111.622.819
Giá trị hao mòn lũy kế		
Số dư đầu năm	37.207.608	37.207.608
Khấu hao trong năm	37.207.608	37.207.608
Số dư cuối năm	74.415.216	74.415.216
Giá trị còn lại		
Tại ngày đầu năm	74.415.211	74.415.211
Tại ngày cuối năm	37.207.603	37.207.603

8. ĐẦU TƯ DÀI HẠN KHÁC

Đơn vị: Đồng Việt Nam

	31/12/2010	01/01/2010
Đầu tư dài hạn khác	12.237.500.000	12.237.500.000
Tổng cộng	12.237.500.000	12.237.500.000

9. CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC DÀI HẠN

Đơn vị: Đồng Việt Nam

	31/12/2010	01/01/2010
Chi phí trả trước dài hạn	510.927.858	1.090.751.150
Tổng	510.927.858	1.090.751.150

10. TÀI SẢN DÀI HẠN KHÁC

Đơn vị: Đồng Việt Nam

	31/12/2010	01/01/2010
Đặt cọc thuê văn phòng	466.745.088	-
Tổng	466.745.088	-

Công ty cổ phần Quản lý quỹ đầu tư SGI

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2010

11. THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI NỘP NHÀ NƯỚC

Đơn vị: Đồng Việt Nam

	31/12/2010	01/01/2010
Thuế thu nhập cá nhân	65.017.126	52.723.692
Tổng cộng	65.017.126	52.723.692

12. VAY DÀI HẠN

Đơn vị: Đồng Việt Nam

	31/12/2010	01/01/2010
Vay dài hạn (*)	706.000.000	-
Phân loại nợ dài hạn đến hạn trả	(288.000.000)	-
Tổng cộng	418.000.000	-

(*) Vay dài hạn của Ngân hàng thương mại cổ phần Miền Tây – Chi nhánh Hồ Chí Minh theo Hợp đồng tín dụng số 0805/2010/HĐTD-DN.HCM ngày 05 tháng 6 năm 2010, số tiền cho vay 850.000.000 đồng, thời gian vay 36 tháng, mỗi tháng trả tiền gốc 24.100.000 đồng, lãi suất 1,2%/tháng, sử dụng tiền vay vào việc mua xe ô tô, tài sản đảm bảo bằng tài sản hình thành từ khoản vay này, tính đến ngày 31/12/2010 số tiền gốc còn nợ là 706.000.000 đồng.

13. CÁC KHOẢN PHẢI TRẢ PHẢI NỘP KHÁC

Đơn vị: Đồng Việt Nam

CHỈ TIÊU	31/12/2010	01/01/2010
Vốn nhận ủy thác đầu tư	397.624.561.166	102.500.103.832
Tổng cộng	397.624.561.166	102.500.103.832

Vốn nhận ủy thác đầu tư là số tiền thực nhận đến ngày 31 tháng 12 năm 2010 từ người ủy thác đầu tư. Tổng số vốn ủy thác đầu tư cam kết là 400.000.000.000 đồng. Thời gian ủy thác đầu tư là 24 tháng kể từ ngày nhận được vốn ủy thác đầu tư. Phí quản lý danh mục đầu tư hàng tháng tính trên giá trị tài sản ròng hàng tháng của danh mục đầu tư. Phí thường hoạt động cho Công ty được xác định bằng phần thặng dư của giá trị tài sản ròng của danh mục đầu tư so với vốn ủy thác đầu tư nhận được.

Công ty cổ phần Quản lý quỹ đầu tư SGI

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2010

14. TÌNH HÌNH TĂNG, GIẢM NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU

Đơn vị: Đồng Việt Nam

	Số đầu năm	Tăng (giảm) trong năm	Số cuối năm
1/ Nguồn vốn kinh doanh	50.000.000.000	-	50.000.000.000
2/ Lợi nhuận chưa phân phối	(969.319.014)	(9.273.940.399)	(10.243.259.413)
Tổng	49.030.680.986	(9.273.940.399)	39.756.740.587

15. DOANH THU

Đơn vị: Đồng Việt Nam

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu cung cấp dịch vụ	5.367.300.610	1.544.576.078
Tổng cộng	5.367.300.610	1.544.576.078

16. DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH

Đơn vị: Đồng Việt Nam

	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi	84.105.851	181.434.497
Lãi kinh doanh chứng khoán	321.182.437	2.919.783.842
Cổ tức được chia	347.195.000	2.555.729.000
Tổng cộng	752.483.288	5.656.947.339

17. CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH

Đơn vị: Đồng Việt Nam

	Năm nay	Năm trước
Chi phí lãi vay	65.446.637	-
Chi phí hoạt động kinh doanh chứng khoán	2.117.361.824	2.143.378.174
Lỗ thanh lý chứng khoán	2.520.842.420	737.175.971
Phí giao dịch	15.876.767	29.904.102
Dự phòng (hoàn nhập)	(419.357.363)	1.376.298.101
Tổng cộng	2.182.808.461	2.143.378.174

Công ty cổ phần Quản lý quỹ đầu tư SGI

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2010

18. MỘT SỐ CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

	Năm nay	Năm trước
1/ Bố trí cơ cấu tài sản:		
- Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản (%)	3,4	9,1
- Tài sản lưu động/ Tổng tài sản (%)	97,6	90,9
2/ Tình hình tài chính:		
- Tỷ lệ nợ phải trả/ Tổng tài sản (%)	91	68
- Tiền và đầu tư tài chính ngắn hạn/ Tổng nợ ngắn hạn (lần)	228,6	97,56
- Tỷ lệ đầu tư tài sản cố định trên vốn chủ sở hữu (Tổng giá trị còn lại của TSCĐ/ Tổng vốn chủ sở hữu) (%)	4	1,2



Lê Hoàng Lân
Kế toán trưởng



Vũ Quang Thịnh
Tổng giám đốc

Ngày 18 tháng 02 năm 2011